

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016-2020 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 – 2025 CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG KHÁNH HÒA

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Công Thương tại Công văn số 4786/BCT-KH ngày 02/7/2020 về việc triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 – 2025; Sở Công Thương Khánh Hòa xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 như sau:

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016-2020

I. Tình hình chung

Giai đoạn 2016-2020, trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn, tăng trưởng kinh tế, thương mại toàn cầu vẫn còn thấp, ... Ở trong nước, chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh của nền kinh tế chưa cao, các cân đối kinh tế vĩ mô chưa thật sự vững chắc, chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng nhu cầu phát triển của nền kinh tế, thiên tai xảy ra liên tiếp, ... là những yếu tố tác động phát triển kinh tế - xã hội của cả nước nói chung và tỉnh Khánh Hòa nói riêng. Đặc biệt cơn bão số 12 vào đầu tháng 11/2017 đã gây thiệt hại hết sức nặng nề đối với tỉnh Khánh Hòa trên tất cả các lĩnh vực, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có ngành Công Thương; Dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh vào đầu năm 2020 ở các quốc gia và vùng lãnh thổ đã ảnh hưởng đến hầu hết mọi ngành và lĩnh vực của nền kinh tế thế giới. Trước tình hình đó, Sở Công Thương Khánh Hòa luôn luôn nắm bắt khó khăn của doanh nghiệp trong ngành và đề xuất các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong tình hình dịch bệnh; tích cực triển khai và phối hợp thực hiện tốt một số giải pháp của Chính phủ, Bộ Công Thương, UBND tỉnh Khánh Hòa về bình ổn thị trường; kiểm chế lạm phát; cải thiện môi trường kinh doanh; phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 nhằm góp phần trong việc phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

II. Kết quả đạt được

1. Các chỉ tiêu phát triển công nghiệp thương mại

1.1. Tình hình sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp của tỉnh Khánh Hòa có mức tăng trưởng khá, chỉ số (IIP) năm 2016 tăng 7,05%, năm 2020 ước tăng 4% và giai đoạn 2016-2020 tăng bình quân 6,41%/năm.

1.2. Tình hình hoạt động thương mại

1.2.1. Thị trường trong tỉnh

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 ước đạt 451.921 tỷ đồng, tăng bình quân 7,8%/năm.

1.2.2. Xuất nhập khẩu

a) Xuất khẩu

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 ước đạt 6.636,96 triệu USD, với tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn là 5,24%/năm. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu năm 2020 ước đạt 1.450 triệu USD, không đạt chỉ tiêu theo Kế hoạch đề ra (*theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020 thì kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2020 đạt trên 2.000 triệu USD*).

Một số sản phẩm xuất khẩu chủ yếu của tỉnh là: thủy sản các loại (chiếm khoảng 41%), tàu biển (chiếm khoảng 30%), cà phê (khoảng 9%), sản phẩm may (khoảng 6%),...

Một số thị trường xuất khẩu chính của Khánh Hòa vẫn là Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Asean, EU, Trung Quốc,...

b) Nhập khẩu

Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 – 2020 ước đạt 3.903,67 triệu USD. Trong đó kim ngạch nhập khẩu năm 2020 ước đạt 850 triệu USD. Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu của tỉnh Khánh Hòa là nguyên vật liệu cho hoạt động sản xuất, chế biến sản phẩm xuất khẩu như nguyên liệu thủy sản, nguyên phụ liệu dệt may, máy móc vật tư thiết bị đóng tàu,...

1.3. Nguyên nhân các chỉ tiêu không đạt theo kế hoạch đề ra

Nguyên nhân chính dẫn đến các chỉ tiêu không đạt theo kế hoạch đề ra là do bị tác động, ảnh hưởng bởi một số yếu tố khách quan như sau:

+ Khánh Hòa bị ảnh hưởng cơn bão số 12 vào đầu tháng 11/2017 đã gây thiệt hại hết sức nặng nề đối với tỉnh Khánh Hòa trên tất cả các lĩnh vực, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có ngành công thương. Một số doanh nghiệp sản xuất kinh doanh bị thiệt hại về nhà xưởng, kho bị tốc mái, làm

uớt vật tư, nguyên liệu, bao bì và thành phẩm, công nhân bị ảnh hưởng bão không đi làm. Do đó, các doanh nghiệp bị gián đoạn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh xuất khẩu.

+ Dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh ở các quốc gia và vùng lãnh thổ, ảnh hưởng đến hầu hết mọi ngành và lĩnh vực của nền kinh tế trên thế giới.

+ Sự căng thẳng thương mại giữa các nền kinh tế lớn như Mỹ - Trung, Nhật Bản – Hàn Quốc đã ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh, xuất khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Tình hình thực hiện tái cơ cấu của từng ngành, lĩnh vực

Ngành công nghiệp được cơ cấu lại, phát triển theo cả chiều rộng và chiều sâu, chú trọng phát triển theo chiều sâu, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của các sản phẩm công nghiệp, góp phần ổn định và phát triển nền kinh tế của tỉnh. Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp đã tích cực đầu tư, cải tiến công nghệ, ứng dụng khoa học kỹ thuật, tiết giảm chi phí sản xuất, mở rộng thị trường. Một số dự án, khu, cụm công nghiệp đã hoàn thành và đang thực hiện tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, tạo nguồn thu mới như Nhà máy Bia Sài Gòn – Khánh Hòa, Nhà máy Nhiệt điện BOT Vân phong 1, Cảng tổng hợp Nam Vân Phong và Bắc Vân Phong, Khu công nghiệp Ninh Thủy (hoàn tất một số hạng mục công trình hạ tầng như cấp nước, xử lý nước thải, cấp điện ...); Các cụm công nghiệp như Diên Phú – VCN, Trảng É 1, Sông Cầu, ... góp phần tạo thêm năng lực mới cho ngành công nghiệp của tỉnh. Đồng thời, việc phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế của tỉnh như công nghiệp đóng tàu, chế biến thực phẩm, chế biến thủy, hải sản xuất khẩu, dệt may, công nghiệp hỗ trợ ... và các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường vào sản xuất kinh doanh, đã tạo động lực phát triển công nghiệp. Tiểu thủ công nghiệp và nghề truyền thống được khuyến khích, tạo điều kiện và phát triển thuận lợi, góp phần giải quyết nhiều vấn đề xã hội.

Những năm gần đây, Khánh Hòa được xác định là địa phương có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển năng lượng mặt trời nên đã thu hút được nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm kiếm cơ hội đầu tư. Hiện tại, trên địa bàn tỉnh có 41 dự án nhà máy điện mặt trời xin bổ sung Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Khánh Hòa, trong đó có 09 dự án đã được Bộ Công Thương phê duyệt bổ sung quy hoạch, các dự án tập trung tại các địa bàn Tp. Cam Ranh, thị xã Ninh Hòa, huyện Cam Lâm và huyện Vạn Ninh; Các dự án đã hoàn thành đóng điện vận hành trước ngày 30/6/2019 như: Nhà máy điện năng lượng mặt trời Sông Giang công suất 50MWp, Nhà máy điện mặt trời KN Cam Lâm công suất 50MWp, Nhà máy điện mặt trời AMI Khánh Hòa công suất 50MWp, Nhà máy điện mặt trời Cam Lâm VN công suất 50 MWp, Nhà máy điện mặt trời Điện lực

Miền Trung công suất 50MW, Nhà máy điện mặt trời Tuấn Ân công suất 10MW.

3. Tình hình thực hiện các đột phá chiến lược

Đã tập trung huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp, hạ tầng thương mại theo hướng hiện đại.

3.1. Tình hình đầu tư các cụm công nghiệp

Theo quy hoạch, tỉnh Khánh Hòa có 12 cụm công nghiệp, đến nay đã có 7 cụm công nghiệp được UBND tỉnh ra quyết định thành lập và phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng; trong đó có 05 cụm công nghiệp (tăng 02 cụm so với giai đoạn trước): Diên Phú (xã Diên Phú, huyện Diên Khánh), Diên Phú – VCN (xã Diên Phú, huyện Diên Khánh), Đắc Lộc (xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang), Ninh Ích (xã Ninh Ích, thị xã Ninh Hòa), Sông Cầu (xã Sông Cầu, huyện Khánh Vĩnh), Trảng É 1 (xã Suối Tân, Suối Cát, huyện Cam Lâm) đã đi vào hoạt động, thu hút 58 dự án và đã có 48 dự án đã đi vào hoạt động, giải quyết việc làm cho 4.500 lao động, cụ thể như sau:

- **Cụm công nghiệp Diên Phú (49,79ha):** Cụm công nghiệp Diên Phú đã đầu tư hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật như: giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước thải, thoát nước mưa, trạm xử lý nước thải tập trung và hiện thu hút 31 dự án, tỷ lệ lấp đầy đất công nghiệp là 100% và có 27 đơn vị đi vào hoạt động.

- **Cụm công nghiệp Diên Phú – VCN:** Cụm công nghiệp do Công ty CP Đầu tư VCN làm chủ đầu tư, hiện nay Công ty đã xây dựng xong cơ sở hạ tầng giai đoạn 1 (9,8ha) và đang triển khai đầu tư xây dựng giai đoạn 2 (9,9ha), hiện nay có 01 đơn vị đầu tư và đã triển khai xây dựng nhà xưởng đi vào hoạt động (dự án sản xuất tấm tường Acotec).

- **Cụm công nghiệp Đắc Lộc (36,8ha):** Cơ bản đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng có 18 doanh nghiệp đăng ký thuê đất lấp đầy 100% diện tích với diện tích đất công nghiệp đã cho thuê là 22,59 ha.

- **Cụm công nghiệp Ninh Ích: (36,16ha).** Tổng Công ty Khánh Việt làm chủ đầu tư cơ sở hạ tầng, đến nay CCN đã cơ bản hoàn thiện xây dựng cơ sở hạ tầng và có 03 dự án đi vào hoạt động là trại cá sấu, Nhà máy thuộc da đà điều cá sấu và nhà máy may công nghiệp, tỷ lệ lấp đầy trên 68%.

- **Các Cụm công nghiệp Trảng É:** Do Công ty TNHH MTV Đầu tư và kinh doanh bất động sản Khatoco làm chủ đầu tư

+ **CCN Trảng É 1 - 35,2ha:** Cơ bản đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp, riêng hạng mục Trạm Xử lý nước thải chưa lắp đặt thiết bị vì chưa

có nước thải để chạy thử, dự kiến khi các nhà đầu tư vào hoạt động sẽ lắp đặt thiết bị Trạm xử lý nước thải và vận hành khai thác, đồng thời chủ đầu tư đang trình hồ sơ đồ án Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng CCN Trảng É 1, sau khi được phê duyệt quỹ đất thương phẩm tăng khoảng 4,6ha sẽ tiếp tục kêu gọi nhà đầu tư vào lấp đầy CCN Trảng É 1.

Hiện nay, đã có 05 nhà đầu tư vào CCN Trảng É 1 (tổng diện tích khai thác 15,6ha/21 ha), trong đó dự án Di dời Nhà máy thuốc lá Khatoco - Khánh Hòa (12ha) đang triển khai thi công.

+ **CCN Trảng É 2** - 44,6ha: Đã thực hiện bồi thường giải tỏa đợt 1 - 20,36ha, dự kiến năm 2020 chủ đầu tư sẽ triển khai thực hiện bồi thường giải tỏa đợt 2 - 13ha. Chủ đầu tư đang triển khai san gạt mặt bằng tránh tái lấn chiếm trên phần diện tích đất đã bồi thường giai đoạn 1, trong năm 2020 đầu tư hạ tầng một phần hạng mục hạ tầng kỹ thuật: San nền - Đường giao thông (Đường số 1 nối dài) - Mương thoát lũ - Thoát nước mưa, Thoát nước thải, Cấp điện trung thế và Chiếu sáng dọc đường số 1 nối dài.

- **Cụm CN Sông Cầu** (40ha). Do Công ty TNHH NN MTV Yên sào Khánh Hòa làm chủ đầu tư, Công ty TNHH NN MTV Yên sào Khánh Hòa đã cơ bản hoàn thành việc xây dựng cơ sở hạ tầng và đang tiến hành xây dựng nhà máy cấp nước sạch, trạm xử lý nước thải.

- **Cụm công nghiệp Diên Thọ** (22,2ha): Do Công ty TNHH B.J Korean làm chủ đầu tư, ngày 11/9/2019 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2867/QĐ-UBND về chủ trương đầu tư dự án cơ sở hạ tầng Cụm công nghiệp Diên Thọ, địa điểm xã Diên Thọ, huyện Diên Khánh thay thế Quyết định chủ trương đầu tư số 2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa. Chủ đầu tư ký hợp đồng với Trung tâm phát triển Quỹ đất huyện Diên Khánh để thực hiện công tác kiểm kê, đền bù giải phóng mặt bằng.

3.2. Tình hình phát triển hạ tầng thương mại

Hạ tầng thương mại có bước phát triển đáng kể, nhiều chợ, trung tâm thương mại đã được đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp khang trang và kinh doanh có hiệu quả, cung cách phục vụ văn minh hiện đại. Nhiều cửa hàng, đại lý bán lẻ tổng hợp và chuyên doanh được hình thành và phát triển theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, hàng hóa cung ứng dồi dào, đa dạng về mẫu mã, chất lượng đảm bảo, giá cả hợp lý, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng và sản xuất của nhân dân. Tính đến nay, tổng số chợ trên địa bàn tỉnh là 126 chợ; bao gồm 01 chợ đầu mối thủy sản, 03 chợ hạng 1, 09 chợ hạng 2, 113 chợ hạng 3. Toàn tỉnh có 10 Trung tâm thương mại; 10 siêu thị kinh doanh tổng hợp và một số siêu thị chuyên doanh như siêu thị sách, nội thất, điện máy, vật liệu xây dựng, điện thoại

di động và các cửa hàng tiện lợi; 211 cơ sở kinh doanh xăng dầu; 390 cửa hàng kinh doanh LPG.

4. Tình hình thực hiện một số cân đối lớn

Giai đoạn 2016 – 2020, tỉnh Khánh Hòa vẫn tiếp tục giữ vững xuất siêu với trị giá xuất siêu đạt 2.733,29 triệu USD, chiếm khoảng 41,28% so với kim ngạch xuất khẩu hàng hóa giai đoạn 2016 – 2020.

5. Tình hình thực hiện công tác quy hoạch của ngành Công Thương Khánh Hòa

- Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 đã được Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt và triển khai thực hiện tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 11/5/2018 của HĐND tỉnh Khánh Hòa và Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của UBND tỉnh.

- Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020, có xét đến 2035 đã được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 2953/QĐ-BCT ngày 31/7/2017 (Hợp phần I) và UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt tại Quyết định số 3209/QĐ89-UBND ngày 27/10/2017 (Hợp phần II).

- Quy hoạch phát triển hệ thống chợ, trung tâm thương mại, siêu thị tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 2534/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 dừng thực hiện lập Quy hoạch. Do Luật Quy hoạch ban hành ngày 24/11/2017 và có hiệu lực 01/01/2019 đã bãi bỏ một số quy hoạch chuyên ngành.

- Quy hoạch phát triển hệ thống cửa hàng xăng dầu tỉnh Khánh Hòa giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành văn bản số 2332/UBND-VP ngày 12/3/2018 cho phép dừng triển khai lập Quy hoạch. Do Nghị định 08/2018/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương đã bãi bỏ điều kiện về Quy hoạch về xăng dầu.

6. Thực hiện cải cách hành chính

- Công tác CCHC luôn được Lãnh đạo Sở Công Thương quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện, từ việc tham mưu cải cách thể chế, kiện toàn tổ chức bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đến cải cách tài chính công. Đặc biệt, 95% -100% nhiệm vụ, công việc UBND tỉnh giao đều được Sở thực hiện đúng thời gian quy định, khắc phục tồn tại trễ hạn trong thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh giao.

- Công tác cải cách TTHC của Sở được thực hiện tốt; trong thời gian qua chưa có tình trạng kiến nghị của công dân, tổ chức đối với giải quyết công việc tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả. Thường xuyên triển khai khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 12/8/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa. Qua đây đánh giá, kịp thời phát hiện những mặt mạnh, những điểm yếu và nguyên nhân; xây dựng và thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ của Sở Công Thương, từng bước nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Luôn quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, tạo điều kiện cho công chức, viên chức được học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học là điều kiện cần thiết để phấn đấu thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Phân công trách nhiệm rõ ràng đối với từng cá nhân, phòng, đơn vị. Ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ, việc nâng cao năng lực công tác cùng với sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, CCVC và sự phối hợp chặt chẽ của các phòng, đơn vị trực thuộc đã góp phần làm cho công tác CCHC của Sở ngày càng tốt hơn.

- Việc triển khai áp dụng Hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2008 đã hỗ trợ có hiệu quả công tác CCHC tại cơ quan.

- Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, nhờ vậy đã tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp rất nhiều trong việc giải quyết TTHC được nhanh, gọn, tiết kiệm chi phí, thời gian đi lại cho người dân, tạo sự hài lòng của người dân. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến vượt chỉ tiêu của UBND tỉnh giao hàng năm, điều đó chứng tỏ công tác tuyên truyền của Sở đã phát huy được tác dụng.

- Kết quả xếp loại công tác cải cách hành chính qua các năm: Xếp loại Tốt: năm 2015, 2016, 2019; loại Khá: năm 2017, 2018. Chỉ số hài lòng cơ bản đều đạt yêu cầu.

7. Công tác chỉ đạo, phối hợp và tổ chức thực hiện kế hoạch 5 năm 2016-2020 trong ngành Công Thương

Các Nghị quyết, Chương trình hành động, Kế hoạch đã được cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong kế hoạch 5 năm 2016-2020, phân công trách nhiệm cho từng đơn vị, phòng, ban triển khai thực hiện. Công tác chỉ đạo, điều hành, sơ kết và đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của ngành được kịp thời và đầy đủ.

PHẦN II: KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021-2025

I. Dự báo tình hình chung

Giai đoạn 2021 - 2025, kinh tế Việt Nam được dự báo có nhiều thuận lợi và khó khăn đan xen. Về mặt thuận lợi, sự phát triển của cách mạng công nghiệp 4.0 và việc tham gia các FTA thế hệ mới như CPTPP và FTA Việt Nam – Liên minh châu Âu được kỳ vọng sẽ mang lại nhiều cơ hội phát triển kinh tế cho Việt Nam, thông qua việc mở rộng xuất khẩu, đầu tư và ứng dụng khoa học công nghệ ... Bên cạnh những thuận lợi, kinh tế Việt Nam cũng sẽ đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Chẳng hạn như, Việt Nam tiếp tục chịu tác động tiêu cực do kinh tế toàn cầu giảm tốc khi bảo hộ thương mại và xung đột thương mại gia tăng, kéo theo hoạt động xuất khẩu và đầu tư đứng trước nhiều rủi ro.

Dự báo giai đoạn 2021-2025, tình hình công nghiệp và hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh tiếp tục có sự phát triển, các dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp đang triển khai đầu tư xây dựng như: Nhà máy Nhiệt điện Sumitomo công suất 2.640MW, giai đoạn 1 dự kiến đi vào hoạt động năm 2023 với công suất 1.320MW, Nhà máy chế biến Lâm sản Ninh Thủy có công suất 100.000 BMDT/năm dự kiến đi vào hoạt động năm 2020; các khu công nghiệp Suối Dầu, Ninh Thủy triển khai đầu tư xây dựng nhà xưởng sẽ đi vào hoạt động trong năm 2020; một số khu, cụm công nghiệp đang được các nhà đầu tư quan tâm để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng như Nam Cam Ranh, Dốc Đá Trắng, Tân Lập, Ninh Xuân, ...; các Cụm công nghiệp Trảng É 1, Diên Phú VCN hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng, các đơn vị đầu tư thứ cấp đi vào hoạt động; các dự án điện mặt trời đi vào hoạt động góp phần tạo thêm năng lực mới cho ngành công nghiệp của tỉnh.

Tuy nhiên một số ngành công nghiệp chủ lực của tỉnh như ngành chế biến thủy sản, sản xuất thuốc lá (*bị ảnh hưởng bởi Luật Phòng chống tác hại thuốc lá, thuốc lá nhập lậu*), sản xuất bia các loại (*bị ảnh hưởng bởi Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ*) sẽ có tốc độ tăng trưởng không cao, năng lực mới tăng thêm còn hạn chế. Bên cạnh đó, tình hình thời tiết thất thường, dịch bệnh cây trồng, vật nuôi còn nhiều diễn biến phức tạp, thị trường xuất khẩu đang ngày càng gia tăng các tiêu chuẩn và yêu cầu kỹ thuật đối với các mặt hàng xuất khẩu, các doanh nghiệp gặp phải những khó khăn về hàng rào kỹ thuật, các biện pháp phòng vệ thương mại của nhiều thị trường nhập khẩu lớn của Việt Nam.

II. Kế hoạch phát triển công nghiệp, thương mại giai đoạn 2021-2025

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) giai đoạn 2021-2025 tăng bình quân 6,3%/năm.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 ước đạt 598,515.95 tỷ đồng, tăng bình quân 9%/năm.

- Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa phần đầu đến năm 2025 đạt 2.000 triệu USD, tốc độ tăng bình quân giai đoạn từ 5 - 6%/năm.

III. Một số định hướng, nhiệm vụ chủ yếu giai đoạn 2021-2025

- Tập trung ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp như: công nghiệp đóng tàu; công nghiệp chế biến, chế tạo; công nghiệp điện, điện tử, công nghiệp năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; công nghiệp chế biến sâu vật liệu xây dựng. Tiếp tục phát triển công nghiệp dệt may, da giày ưu tiên tập trung vào các khâu tạo giá trị gia tăng cao gắn với các quy trình sản xuất thông minh, tự động hóa.

- Xây dựng các chính sách hỗ trợ phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên phù hợp với từng giai đoạn cụ thể, trong đó chú trọng chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, chương trình đồng bộ phát triển và nâng cấp cụm ngành và chuỗi giá trị sản xuất các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh.

- Thực hiện phân bố không gian phát triển công nghiệp theo 3 vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh: Khu kinh tế Vân Phong; thành phố Nha Trang; Khu vực Vịnh Cam Ranh.

+ Khu kinh tế Vân Phong: tập trung thu hút đầu tư một số dự án lớn như: Trung tâm Điện lực Vân Phong, Cảng biển; Đóng tàu; Lọc hoá dầu, công nghiệp nặng, năng lượng mặt trời, công nghiệp hỗ trợ, vật liệu xây dựng...xây dựng kết cấu hạ tầng và lấp đầy Khu công nghiệp Ninh Thủy, cụm công nghiệp Ninh Xuân, chú trọng phát triển công nghiệp công nghệ cao khu vực Bắc Vân Phong.

+ Khu vực thành phố Nha Trang và vùng phụ cận: tập trung phát triển các ngành công nghiệp kỹ thuật cao như điện tử, tin học, công nghệ vật liệu mới; các ngành công nghiệp ít ô nhiễm môi trường, di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường ra khỏi nội thành, nội thị; phát triển cơ sở công nghiệp nông thôn, sản phẩm công nghiệp phục vụ du lịch nhằm giải quyết lao động khu vực ngoại thành và lân cận. Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng và lấp đầy các Cụm công nghiệp lân cận thành phố Nha Trang như: CCN Diên Phú – VCN, CCN Sông Cầu, CCN Diên Thọ.

+ Khu vực vịnh Cam Ranh tập trung phát triển công nghiệp đóng tàu, công nghiệp phụ trợ, năng lượng mặt trời, chế biến nông sản thực phẩm, sản xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp may mặc, giày da...Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng và lấp đầy 60% diện tích đất cho thuê đối với Khu công nghiệp Nam Cam Ranh, xây dựng kết cấu hạ tầng và lấp đầy các Cụm công nghiệp tại Cam Ranh, Cam Lâm như: Cam Thành Nam, Trảng É1,2,3; Tân Lập.

- Triển khai các dự án có tính động lực, sử dụng công nghệ cao; phát triển công nghiệp nông thôn, tiểu thủ công nghiệp phục vụ nhu cầu tại chỗ, hoạt động du lịch và xuất khẩu, góp phần giải quyết việc làm. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các cơ sở hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm thu hút các doanh nghiệp đầu tư, sản xuất kinh doanh, góp phần ổn định và tạo nguồn thu mới.

- Tăng cường thu hút FDI quy mô lớn và các ngành công nghệ cao, công nghệ mới, tiên tiến, thân thiện môi trường; tăng cường sự kết nối giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp FDI thông qua các chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.

IV. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai thực hiện quy hoạch phát triển công nghiệp giai đoạn 2015-2025, có xét đến năm 2030, Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2025, có xét đến 2035 làm cơ sở cho việc điều hành, quản lý và phát triển.

- Triển khai thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 12176/KH-UBND ngày 28/11/2018 triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 04/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng hiệu lực và hiệu quả hơn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác kêu gọi các tập đoàn lớn trong và ngoài nước đầu tư các dự án công nghiệp, đầu tư hạ tầng khu công nghiệp trên địa bàn nhằm tạo động lực thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình hỗ trợ phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ, lựa chọn các nhóm ngành công nghiệp hỗ trợ cần ưu tiên phát triển phù hợp với điều kiện phát triển của tỉnh.

- Chuyển từ tăng trưởng chủ yếu theo chiều rộng sang phát triển theo chiều sâu trên cơ sở sử dụng có hiệu quả các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến, coi trọng các ngành hàng và sản phẩm công nghiệp sử dụng công nghệ cao để tăng năng suất lao động, nâng cao sức cạnh tranh của các sản phẩm hàng hoá và dịch vụ trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế. Chú trọng nâng cao

hàm lượng khoa học công nghệ của sản phẩm hàng hoá và dịch vụ phục vụ cho thị trường nội địa và xuất khẩu.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và bình đẳng hơn cho khu vực tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa. Bên cạnh đó, phát triển nguồn nhân lực và đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ phục vụ cho các lĩnh vực công nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình khuyến công nhằm phát triển công nghiệp nông thôn, tiểu thủ công nghiệp truyền thống, nhất là sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ, vật liệu xây dựng, đồ mộc dân dụng, chế biến lương thực thực phẩm,... nhằm tăng thêm thu nhập cho người lao động, giải quyết việc làm và góp phần từng bước hiện đại hóa nông thôn; đào tạo nghề, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp mới; nâng cao năng lực quản lý cho các cơ sở công nghiệp nông thôn; hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và tiến bộ khoa học kỹ thuật; phát triển hoạt động tư vấn, cung cấp thông tin; hỗ trợ liên doanh, liên kết, hợp tác kinh tế.

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá trực tiếp các sản phẩm đến người tiêu dùng của các thị trường nước ngoài, đặc biệt là các nước mà Việt Nam đã ký kết hiệp định thương mại tự do.

- Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam.

- Tăng cường công tác quản lý các hoạt động thương mại điện tử, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tham gia quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, mua bán hàng hóa thông qua Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Khánh Hòa.

- Phổ biến kịp thời đến các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh xuất khẩu về các chính sách về xuất khẩu, thị trường tiêu thụ sản phẩm ở nước ngoài và những thông tin về thay đổi chính sách từ các nước nhập khẩu. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp mở rộng thị trường, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (báo cáo);
- Vụ Kế hoạch- Bộ Công Thương;
- Giám đốc Sở (VBĐT);
- QLCN-MT, QLTM-XNK; QLNL (VBĐT);
- Lưu: VT, KHTCTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Ngoạn

